

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 22/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Siêng
Ông Nguyễn Hữu Tổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Mai Văn D, sinh ngày 02/02/1993 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai B (chết) và bà Ngô Thị Q, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 24/11/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành án xong vào ngày 15/3/2023 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 05/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã H) xử phạt 03 tháng 17 ngày tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; chấp hành án xong vào ngày 05/02/2018 (đã được xóa án tích);

- Ngày 14/02/2022, bị Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, đã nộp phạt vào ngày 10/8/2022;

- Ngày 06/10/2022, bị Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu

trách nhiệm hình sự (chưa nộp phạt và đã hết thời hiệu); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị H: Ông Hồ Văn H1 – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1- Bà Ngô Thị Q, sinh năm 1958 (có mặt).

Trú tại: Thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2- Anh Huỳnh Công L, sinh năm 1984 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Trú tại: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

3- Chị Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1995 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 21/10/2024, Mai Văn D đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1937, ở thôn C, xã H, thị xã H) để tìm con trai bà H là anh Nguyễn Thanh T1. Dư gặp và hỏi bà H thì biết anh T1 đi chơi, thấy bà H đã già yếu và ở nhà một mình nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. D đi thẳng vào phòng ngủ lục lọi trên đầu giường để tìm kiếm tài sản thì bà H đứng phía sau lưng dùng tay nắm lấy áo D và nói “Mày làm gì vậy”, D phát hiện 01 túi vải màu xanh đậm để dưới gối bên trong có tiền nên cầm lên, dùng tay trái gỡ tay bà H và hất ra phía sau làm cho bà H ngã dựa vào tủ quần áo bên cạnh. D lấy toàn bộ số tiền 6.600.000 đồng bỏ vào túi quần, còn túi vải thì vứt tại sân nhà bà H rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, D cho mẹ ruột là bà Ngô Thị Q (sinh năm 1958, ở thôn L, xã H, thị xã H) 500.000 đồng, trả cho anh Huỳnh Công L (sinh năm 1984, ở khu phố C, phường H, thị xã H) 3.800.000 đồng để chuộc lại xe mô tô biển số 78V1-2151, trả nợ cho chị Huỳnh Thị Bích T (sinh năm 1995, ở thôn L, xã H, thị xã H) 200.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng thì D cất giấu tại nhà.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã thu giữ số tiền bị chiếm đoạt từ bị cáo và những người liên quan, sau đó trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 túi vải màu xanh đậm, số tiền 6.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHN ngày 10/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Mai Văn D về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn D khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân và trả các khoản nợ, khoảng 16 giờ ngày 21/10/2024, biết bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937 là người già yếu ở nhà một mình, bị cáo đã dùng vũ lực để chiếm đoạt của bà H số tiền 6.600.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn D phạm tội “*Cướp tài sản*”;

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn D từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

- Về vật chứng: Đã xử lý xong.

- Về bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày luận cứ:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo mức án đúng quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Q trình bày: Bà là mẹ của Mai Văn D, chiều ngày 21/10/2024, Mai Văn D có cho bà 500.000 đồng, bà có hỏi tiền ở đâu có mà cho thì D nói tiền D mới trúng số đề. Sau đó Công an xã H mời làm việc thì bà biết số tiền 500.000 đồng Dư cho bà là do phạm tội mà có, bà đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Công L trình bày: Trước đây, Mai Văn D có bán cho anh chiếc xe mô tô 78V1-2151 với giá 3.500.000 đồng, ngày 21/10/2024, D đến gặp và nói muốn chuộc lại chiếc xe và D đưa cho anh L số tiền 3.800.000 đồng, anh không biết số tiền trên là D phạm tội mà có. Khi làm việc với Cơ quan điều tra Công an thị xã H thì anh biết và

anh giao nộp lại số tiền 3.800.000 đồng; Mai Văn D cũng trả lại xe mô tô 78V1-2151 cho anh, anh không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Bích T trình bày: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/10/2024, Mai Văn D có đến nhà chị mua nợ một thùng bia Quy Nhơn, cá, nước ngọt và thuốc lá với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, D đem trả cho chị T 200.000 đồng, chị không biết số tiền trên do D phạm tội mà có. Khi làm việc với Cơ quan điều tra Công an thị xã H thì chị biết và chị giao nộp lại số tiền 200.000 đồng, sau đó mẹ của D là bà Ngô Thị Q trả lại cho chị T 200.000 đồng và chị không có yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/10/2024, tại nhà của bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 02/02/1937, ở thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định, Mai Văn D biết bà Nguyễn Thị H có tiền tiết kiệm, là người già yếu, không có khả năng tự vệ và ở nhà một mình. Bị cáo vào nhà bà H lục tìm tài sản, bị bà H phát hiện và dùng tay nắm áo của bị cáo, bị cáo dùng tay trái gỡ tay bà H và hất ra phía sau làm bà H ngã dựa và tử quần áo là hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt số tiền 6.600.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Mai Văn D phạm tội “*Cướp tài sản*” quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn truy tố là có căn cứ.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị

an xã hội tại địa phương. Khi bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thị H 87 tuổi là người già yếu trên 70 tuổi nên bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “*Phạm tội đối với người già yếu*” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử án cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

- *Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo có 01 tiền án, một lần bị Tòa án kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã xóa án tích và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nên có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo Mai Văn D đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; đã 02 lần bị phạt hành chính về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo đã chấp hành án một thời gian nhưng bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân, không tu chí làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận đủ tài sản, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai có tranh chấp hay yêu cầu gì nên không xét.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị H của ông Hồ Văn H1 là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Các vấn đề khác:* Đối với bà Ngô Thị Q, anh Huỳnh Công L và chị Huỳnh Thị Bích T được Mai Văn D cho tiền và trả nợ nhưng không biết đây là

tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] *Về án phí*: Căn cứ các Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào các Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn D phạm tội “*Cướp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/10/2024.
3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.
4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.
5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.
7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- CQ THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Phân trại tạm giam khu vực Hoài Nhơn;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên